

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày 06 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Thẩm phán: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Tý; bà Đặng Hồng Luyến; ông Lê Minh Đăng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Vũ Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 01/01/1984; tại thành phố N, tỉnh H; nơi cư trú: ấp M, xã Đ, thành phố N, tỉnh H; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (chết) và bà Võ Thị X (chết); vợ: Phạm Thị Th; con: có 02 người con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018); tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giam từ ngày 25/01/2022 liên tục đến nay; bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hậu Giang; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Tý : Ông Nguyễn Văn Bình. Là Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Nguyễn Thy - HG, Đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Vũ L, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, thành phố N, tỉnh H. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

1. Phùng Văn X, sinh năm 1973. Là người làm chứng. Vắng mặt.
2. Nguyễn Chiến C, sinh năm 1985. Là người làm chứng. Vắng mặt.
3. Ngô Văn C, sinh năm 1984. Là người làm chứng. Vắng mặt.
4. Trần Thu E, sinh năm 1971. Là người làm chứng. Vắng mặt.
5. Ngô Hoàng G, sinh năm 1984. Là người làm chứng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/5/2021, ông Phùng Văn X tổ chức nhậu tại nhà thuộc ấp Đ, xã T, thành phố N, tỉnh H. Tiệc nhậu gồm: Phùng Văn X, bị cáo Lê Văn T, bị hại Nguyễn Vũ L, Nguyễn Chiến C, Ngô Văn C và Ngô Hoàng G. Nhậu đến 20 giờ 00 phút cùng ngày, L mệt nên lên yên xe mô tô đậu gần bàn nhậu nằm ngủ. Sau đó, Công ra gọi nhưng L không thức. Thấy vậy, T dùng giấy vệ sinh nhét vào lưng quần của L và bật lửa đốt. Do bị đốt nóng nên L thức dậy dùng tay dập lửa, đồng thời, Linh hỏi “Ai đốt tao”. Công thừa nhận đốt nên L cầm lon bia tự đập vào đầu mình hai đến ba cái và nói “Ní chơi tôi thì được, thằng nào chơi tôi thì chết mẹ”. Lúc này, T ngồi kế bên nói “Tao làm đó”. L tiếp tục hỏi lại thì T vẫn nói do T làm. Nghe T nói vậy, L dùng tay phải cầm ly bia bằng thủy tinh trên bàn nhậu đánh từ trên xuống trúng giữa đỉnh đầu T, làm cho T bị rách da đầu chảy máu thì được mọi người can ngăn. Sau đó, L bỏ ra về đến cổng rào nhà X thì T dùng tay trái cầm cây kéo bằng kim loại màu đen, mũi kéo nhọn dùng cắt cá trên bàn nhậu chạy theo đâm nhiều nhát trúng vào hông phải của L gây thương tích. Hậu quả, L bị thương nặng được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa thành phố Ngã Bảy cấp cứu, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương thành phố Cần Thơ tiếp tục điều trị. Sau khi gây án, T lấy xe điều khiển đến Bệnh viện Đa khoa thành phố Ngã Bảy điều trị vết thương. Sự việc được ông Phùng Văn X trình báo đến Cơ quan Công an.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 26/22/TgT ngày 25 01/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận tỷ lệ thương tích của Lê Văn T như sau:

1. Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định:

Vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu.

2. Kết luận: tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT là 01%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 121/21/TgT ngày 15/7/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận tỷ lệ thương tích của Nguyễn Vũ L như sau:

1. Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định:

- Đa vết thương, vết sẹo phẫu thuật.
- Thủng 04 lỗ ruột non.

2. Kết luận: tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT là 41%.

Tại Công văn số 06/TTPY ngày 19/5/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang xác định như sau:

- Vết thương hông phải ngang rốn dài khoảng 02cm thấu vào ổ bụng gây thủng 04 lỗ ruột non dài khoảng 0,5cm/lỗ của Nguyễn Vũ L là vùng trọng yếu cơ thể.

- Nếu sử dụng hung khí nguy hiểm là cây kéo đâm vào vị trí nói trên có khả năng tử vong đối với bị hại.

*** Về thu giữ vật chứng:**

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) cây kéo kim loại màu đen, chiều dài 25 cm.

Ngày 22/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang đã ra quyết định chuyển vật chứng nêu trên đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang để quản lý theo thẩm quyền.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra, ngày 21/6/2021 bị cáo Lê Văn T đã thỏa thuận khắc phục cho bị hại Nguyễn Vũ L toàn bộ thiệt hại số tiền 40.000.000 đồng. Bị hại đã nhận xong.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKSHG-P1 ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Lê Văn T về tội Giết người theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, tranh luận giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội Giết người.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; các điều 15, 38, 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Vật chứng vụ án đề nghị: tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kéo kim loại màu đen, chiều dài 25 cm.

Về trách nhiệm dân sự, đề nghị: không xem xét, do bị hại không yêu cầu.

Phát biểu tự bào chữa bị cáo thừa nhận có thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại như kết luận giám định; thừa nhận hành vi của mình là sai trái, nhưng cho rằng chỉ quơ trúng bị hại 01 nhất và hành vi của mình không phạm tội Giết người như cáo trạng truy tố.

Phát biểu bào chữa cho bị cáo: về tội danh, người bào chữa cho rằng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhưng do nhận thức pháp luật của bị cáo hạn chế đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Về tình tiết giảm nhẹ. Thống nhất như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục xong hậu quả; sự việc xảy ra cũng có lỗi của bị hại; bị cáo phạm tội chưa đạt theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51, Điều 57 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

Bị hại tại phiên tòa vắng mặt nên không phát biểu yêu cầu nào mới, ngoài lời khai tại cơ quan điều tra.

Phát biểu đối đáp: không ai phát biểu đối đáp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa **bị cáo, người bào chữa** và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về xét xử vắng mặt: Ông Nguyễn Vũ L tham gia tố tụng với tư cách bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Các ông Phùng Văn X, Nguyễn Chiến C, Ngô Văn C, Trần Thu E, Ngô Hoàng G tham gia tố tụng với tư cách người là chứng, tại phiên tòa vắng mặt không lý do. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt.

[3]. Về tội danh: tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận có thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại, nhưng cho rằng hành vi của bị cáo không phạm tội Giết người như cáo trạng truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy: vào ngày 24/5/2021, trong lúc nhậu tại nhà của ông Phùng Văn X thuộc ấp Đông An 2, xã Tân Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Bị hại Nguyễn Vũ L đã mệt trước nên lên yên xe đậu gần chỗ nhậu nằm ngủ. Thấy vậy, Lê Văn T lấy giấy nhét vào lưng quần của L và bật lửa đốt (mục đích đùa giỡn). Do bị nóng L tỉnh vậy, khi xác định được Tý đốt, L cầm ly sành tại bàn nhậu đánh vào đầu T gây chảy máu thì được mọi người can ngăn, kêu Linh ra về tới cổng. Bị đánh bất ngờ, Tý chụp cây kéo trên bàn nhậu chạy theo đâm nhiều nhát vào hông sườn phải của L gây thương tích làm thủng ruột. Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 121/21/TgT ngày 15/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang xác định Nguyễn Vũ Linh bị tổn hại 41% sức khỏe. Mặc dù bị cáo khai không có ý định giết bị hại và không thừa nhận hành vi của mình phạm tội Giết người. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi bị cáo dùng kéo (loại kéo để sử dụng làm cá, là hung khí nguy hiểm), đâm nhiều nhát vào vùng bụng (nơi gần rốn, là vùng trọng yếu cơ thể). Do đó, khi thực hiện hành vi bị cáo phải nhận thức được hành vi của mình có thể gây chết người. Và sau khi thực hiện hành vi bị cáo bỏ mặc hậu quả xảy ra, Hội đồng xét xử xác định, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Giết người như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo khai hành vi của mình không phạm tội Giết người là không có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về khung hình phạt: Bị cáo Lê Văn T thực hiện hành vi phạm tội “*Cố tính chất côn đồ*”, nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[6]. Xét tính nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả gây ra:

[6.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất an ninh trật tự, gây bức xúc cho người dân địa phương. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, lại là những người cùng nhậu chung, bị cáo đã đùa giỡn quá trớn, dẫn đến bị hại bức xúc tấn công. Bị cáo đã không đủ bình tĩnh chọn cách xử lý phù hợp hơn (do lúc này bị hại đã bỏ về) mà

quyết ăn thua đủ bằng cách chụp lấy cây kéo chạy theo đâm nhiều nhất vào người Linh và bỏ mặc cho hậu quả xảy ra. Hành vi của bị cáo đã phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện rõ tính côn đồ.

[6.2]. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nên nhận thức được hành vi dùng kéo loại hung khí rất nguy hiểm, khi đâm vào cơ thể là có thể tước đoạt quyền được sống của bị hại. Nhưng để thỏa mãn sự bức tức của mình, bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo nhất thiết phải được xử lý bằng hình phạt nghiêm khắc, đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa loại tội phạm này tại địa phương.

[7]. Nhân thân: Bị cáo mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; nghề nghiệp hiện tại không ổn định (làm thuê); hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn; đã có vợ và 02 con nhỏ.

[8]. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội trong trường hợp hành vi “*Có tính chất côn đồ*”, nhưng tình tiết này đã là yếu tố định khung, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[9]. Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi đã thực hiện, nên xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng ở mức độ hạn chế. Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại, nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra xét thấy trước khi bị cáo thực hiện hành vi, bị hại có lỗi dùng ly đánh vào đầu bị cáo gây thương tích 1%, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10]. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, hậu quả chết người chưa xảy ra, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 15, 57 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[11]. Phát biểu đề nghị về vụ án của đại diện Viện kiểm sát: Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội Giết người; thống nhất căn cứ các điều luật và áp dụng mức hình phạt cho bị cáo như đề nghị.

[12]. Về phát biểu bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: Hội đồng xét xử thống nhất xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo như đề nghị.

[13]. Về tang vật chứng: 01 (một) cây kéo kim loại màu đen, chiều dài 25 cm.

Là vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng Hội đồng xét xử tịch thu giao Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang tổ chức tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[14]. Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra bị cáo Lê Văn T và bị hại Nguyễn Vũ L đã thỏa thuận bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng, bị hại đã nhận xong. Tại phiên tòa bị hại vắng mặt không phát biểu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[15]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 268, 269, 292, 293, 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; các điều 15, 38, 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 25/01/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam tính từ ngày tuyên án ngày 06/9/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây kéo kim loại màu đen, chiều dài 25 cm.

Vật chứng được xác định theo quyết định chuyển vật chứng số 22/QĐ-VKSHG-P1 ngày 21/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang.

3. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét, do bị hại không yêu cầu.

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Buộc bị cáo Lê Văn T chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.